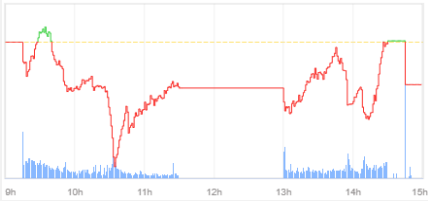


# ÁP LỰC TỪ KHỐI NGOẠI

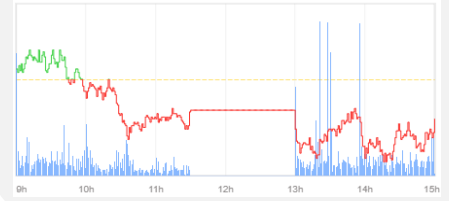
**VN-Index** 1.305,36  
 ID (1,72) (0,13%)  
 YTD 38,58 3,0%  
 GTGD (tỷ đồng) 18.662  
 NĐTNN - GT ròng (tỷ đồng) (985,7)  
 Vốn hóa (Tỷ đồng) 5.457.578



**HNX-Index** 239,19  
 ID (0,20) (0,08%)  
 YTD 11,76 5,17%  
 GTGD (tỷ đồng) 1.122,3  
 NĐTNN - GT ròng (tỷ đồng) (62,24)  
 Vốn hóa (Tỷ đồng) 384.048



**Upcom-Index** 99,58  
 ID (0,24) (0,24%)  
 YTD 4,52 4,75%  
 GTGD (tỷ đồng) 896,1  
 NĐTNN - GT ròng (tỷ đồng) (23,84)  
 Vốn hóa (Tỷ đồng) 1.488.679



## ĐÁNH GIÁ THỊ TRƯỜNG

**Diễn biến thị trường:** Kết phiên giao dịch, VN-Index giảm 1,72 điểm (+1,72%) lên mức 1.305,36 điểm; HNX-Index tăng 0,20 điểm (+0,08%) lên mức 239,19 điểm; Upcom tăng 0,24 điểm (+0,24%) lên mức 99,58 điểm. Thanh khoản VN-Index đạt 814,81 triệu cổ phiếu, tương đương 18.734 tỷ VND, giảm 8,75% so với phiên hôm trước và giảm 2,3% so với trung bình 5 phiên.

Khối ngoại tiếp tục bán ròng mạnh gần 986 tỷ đồng trên HOSE. Lực bán ròng tập trung ở cổ phiếu HPG, TPB, VHM... Ở phía ngược lại, lực mua ròng tập trung ở các cổ phiếu VPB, NLG, CTG,...

**Chiến lược giao dịch:** Thị trường có phiên giao dịch điều chỉnh nhẹ cho thấy VN-Index vẫn đang khá lưỡng lự sau khi vượt mốc 1.300 điểm. Trước tâm lý lo ngại nhịp điều chỉnh mạnh của nhiều nhà đầu tư, cùng với việc khối ngoại tiếp tục rút vốn mạnh dẫn đến áp lực bán lớn. Mặc dù thị trường vẫn giữ được nhiều tín hiệu tích cực, nhưng với dòng vốn ngoại rút mạnh và áp lực chốt lời gia tăng, khả năng thị trường sẽ còn những phiên rung lắc và điều chỉnh nhằm rũ bỏ bớt các cổ phiếu yếu trong thời gian tới. Nhà đầu tư nên duy trì chiến lược quan sát, chờ đợi các tín hiệu rõ ràng hơn từ thị trường.

**Về kỹ thuật:** Chỉ báo VN-index vẫn đang cho tín hiệu tích cực khi nằm trên các đường MA, các chỉ báo RSI và MACD duy trì tín hiệu tăng trưởng.

## Top mã CP NN mua ròng (tỷ VND)

Mã CP	Giá trị	Giá	%Δ
VPB	47,40	19.300	0,00
NLG	44,95	34.700	4,36
CTG	36,35	41.500	0,00
GVR	25,76	33.400	2,14
GEX	25,36	22.750	0,89

## Top mã CP NN bán ròng (tỷ VND)

Mã CP	Giá trị	Giá	%Δ
HPG	115,95	28.000	-1,58
TPB	102,05	16.700	-1,18
VHM	99,54	41.200	0,37
MSN	76,53	67.700	-1,02
VCB	60,47	93.300	-0,74

## ĐỒ THỊ KỸ THUẬT VNINDEX



Chỉ báo kỹ thuật	Giá trị	Hành động
Xu hướng ngày	-	Tăng
Xu hướng tuần	-	Tăng
Xu hướng tháng	-	Tăng
RSI 14	69,50	Mua
MFI	74,09	Mua
MA10	1.295,30	Mua
MA20	1.281,60	Mua
MA50	1.265,65	Mua
MA100	1.261,19	Mua

NHỊP ĐẬP THỊ TRƯỜNG

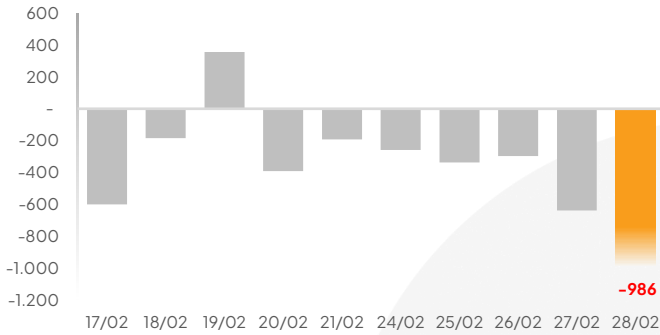
VN-Index giảm 1,72 điểm (+1,72%) lên mức 1.305,36 điểm; HNX-Index tăng 0,20 điểm (+0,08%) lên mức 239,19 điểm; Upcom tăng 0,24 điểm (+0,24%) lên mức 99,58 điểm

Thanh khoản VN-Index hôm nay đạt 814,81 triệu cổ phiếu, tương đương 18.734 tỷ VND, giảm 8,75% so với phiên hôm trước và giảm 2,3% so với trung bình 5 phiên.

Về mức độ ảnh hưởng, EIB (+2,40%); NVL (+4,95%); NLG (+4,36%) là những mã có tác động tích cực nhất.

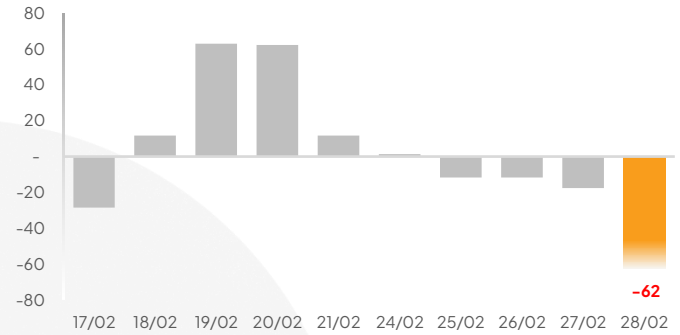
Khối ngoại bán ròng trên HOSE

Giá trị mua/bán ròng của Tổ chức nước ngoài VN-Index [tỷ VND]



Khối ngoại bán ròng trên HNX

Giá trị mua/bán ròng của Tổ chức nước ngoài HNX-Index [tỷ VND]

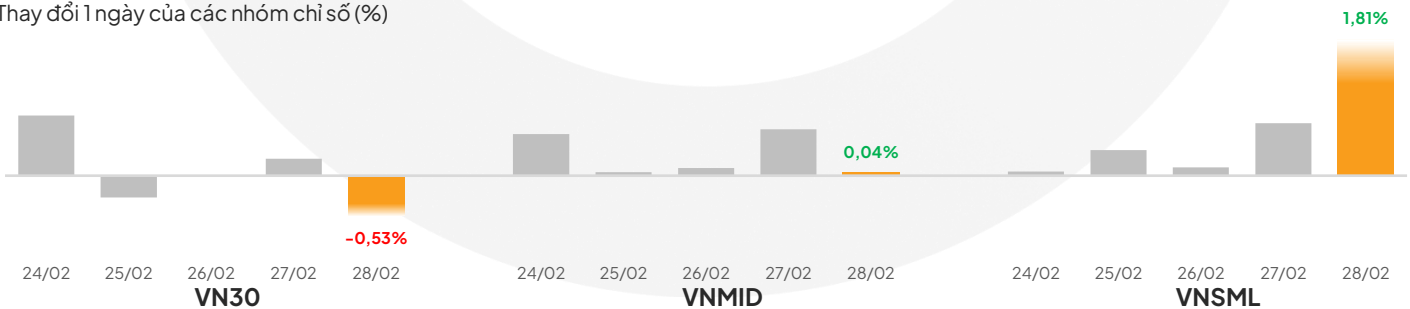


**Khối ngoại ghi nhận bán ròng gần 986 tỷ đồng trong phiên hôm nay.** Lực mua ròng tiếp tục tập trung ở cổ phiếu GVR, theo sau là cổ phiếu VPB, NLG, CTG, GEX, ... Ở chiều ngược lại, lực bán ròng tiếp tục tập trung ở cổ phiếu TPB, VCB, theo sau là cổ phiếu HPG, VHM, MSN, ...

**Chỉ số VN-Index ghi nhận giảm điểm sau phiên tăng kết thúc phiên giao dịch vào cuối tháng hai với số điểm giảm nhẹ về mức 1.305,36 điểm.** Thị trường chìm trong sắc đỏ với lực bán trải đều trên phần lớn độ rộng thị trường, đưa thị trường sớm chìm trong sắc trên phần lớn độ rộng thị trường. Lực bán ròng từ khối ngoại tạo thêm áp lực dẫn đến đà hồi phục của chỉ số phần nào bị kiềm hãm đưa chỉ số giảm sâu có lúc ghi nhận đánh mất 7,14 điểm. Điểm sáng là dòng tiền vẫn tích cực tham gia vào các nhóm cổ phiếu ngoại "nhóm trụ", nhờ vậy đà rơi của chỉ số được hỗ trợ ghi nhận kết phiên giảm 2,44 điểm. **Về kỹ thuật**, chỉ số VN-Index tiếp tục bảo vệ thành công mốc 1.305 điểm nhờ vào lực hỗ trợ khi tiến về mốc 1.300 điểm. Thanh khoản tiếp tục duy trì ở mức ổn định giúp chỉ số chống được áp lực của đường trên của dãy Bollinger Band đồng thời tạo được dư địa cho đà tăng. Chỉ báo kỹ thuật MACD duy trì tín hiệu tăng trưởng và thanh khoản tiếp tục duy trì mức tăng mạnh vượt mốc MA20 ngày. Nhà đầu tư ưu tiên giữ tỷ trọng vừa phải, có thể giảm tỷ trọng trong trường hợp chỉ số đánh mất mốc 1.300 điểm.

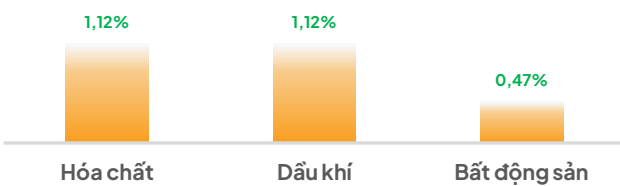
Nhóm cổ phiếu Blue-chip của chỉ số VN-Index ghi nhận giảm trong phiên hôm nay.

% Thay đổi 1 ngày của các nhóm chỉ số (%)



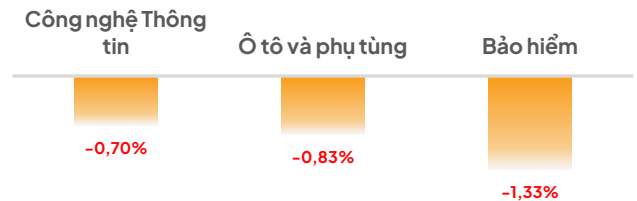
Ngành Hóa chất tăng mạnh ...

Top 3 ngành diễn biến tích cực nhất (%)



Ngành Bảo hiểm giảm mạnh

Top 3 ngành tác động ít tích cực nhất (%)



Ngành Hóa chất là ngành tích cực của thị trường trong phiên hôm nay dẫn dắt bởi cổ phiếu GVR (+0,67 điểm), HSG (0,18 điểm). Theo sau là Ngành Dầu khí dẫn dắt bởi cổ phiếu PLX (+0,18 điểm), BSR (+0,15 điểm). Ngành Bất động sản lọt top tích cực dẫn dắt bởi cổ phiếu NVL (+ 0,23 điểm), VHM (+0,15 điểm). Ngành Ngân hàng ghi nhận tăng điểm dẫn dắt bởi cổ phiếu VCB (+2,26 điểm), là cổ phiếu tác động lớn nhất lên chỉ số VN-Index trong phiên hôm nay. Ở chiều ngược lại, Ngành Bảo hiểm là ngành ít tích cực nhất phiên hôm nay, theo sau là Ngành Ô tô & Phụ tùng nhưng không ghi nhận cổ phiếu nào tác động lớn lên chỉ số VN-Index. Ngành Công nghệ Thông tin lọt top tích cực tiếp tục chịu áp lực bởi cổ phiếu FPT (-0,35 điểm).

**THÔNG TIN VĨ MÔ, THỊ TRƯỜNG & DOANH NGHIỆP****Mở rộng dư địa tăng cho tỷ giá**

Phiên đầu tuần này (ngày 24-2-2025), Ngân hàng Nhà nước (NHNN) tiếp tục tăng tỷ giá trung tâm đô la Mỹ/tiền đồng thêm 8 đồng, lên mức cao kỷ lục 24.643 đồng/đô la. So với thời điểm đầu năm 2025, tỷ giá trung tâm đã tăng tổng cộng 311 đồng, tương đương gần 1,3%. Đây là mức tăng khá mạnh, khi cùng thời điểm này năm ngoái tỷ giá trung tâm tăng chưa đến 0,5%. Động thái tăng tỷ giá trung tâm diễn ra chủ yếu kể từ sau kỳ nghỉ Tết Nguyên đán đến nay, với mức tăng lên đến 321 đồng, trong khi cả năm 2024 chỉ tăng 449 đồng.

Bên cạnh đó, NHNN cũng quyết định nâng giá bán đô la Mỹ lên mức 25.698 đồng/đô la trong ngày 11-2-2025, và kể từ đó tiếp tục thả nổi giá bán đô la Mỹ theo tỷ giá trung tâm khi duy trì ở mức thấp hơn 50 đồng so với tỷ giá trần mà các ngân hàng được phép giao dịch. Trước đó, NHNN đã thiết lập một mức chặn cứng cho tỷ giá liên ngân hàng tại 25.450 đồng/đô la trong giai đoạn cuối năm 2024 và đầu năm 2025. Khi tỷ giá liên ngân hàng vượt mức này, NHNN đã bán ra lượng lớn ngoại tệ để can thiệp.

Có thể thấy việc quay trở lại với chính sách nới lỏng giá bán đô la Mỹ như giai đoạn trước cho thấy nhà điều hành đang có chính sách linh hoạt hơn với tỷ giá. Còn theo giới phân tích, động thái này nhằm giảm bớt áp lực lên dự trữ ngoại hối sau khi phải bán ra hơn 9 tỉ đô la Mỹ trong năm 2024 và hiện đang ở mức cận dưới theo khuyến nghị của Tổ chức Tiền tệ quốc tế (IMF) về lượng dự trữ ngoại hối tối thiểu, đặc biệt trong bối cảnh các điều kiện về thanh khoản tiền đồng có nhiều yếu tố hỗ trợ.

Trong bối cảnh hàng loạt hàng rào thuế quan mới có nguy cơ sắp được dựng lên, không ít quốc gia có thể tìm cách giảm giá đồng tiền để hạn chế mức độ ảnh hưởng và hỗ trợ cho hàng hóa xuất khẩu. Điều này tất yếu sẽ ảnh hưởng lên chính sách tiền tệ và tỷ giá của Việt Nam. Việc NHNN liên tục điều chỉnh tăng tỷ giá trung tâm từ đầu tháng 2 đến nay chính là cách để tạo dư địa rộng hơn cho biến động tỷ giá trong giai đoạn tới.

Số liệu cho thấy trong tuần từ ngày 17-2 đến 21-2-2025, NHNN đã hút thêm 34.156 tỉ đồng khỏi hệ thống khi các khoản cho vay cầm cố giấy tờ có giá đáo hạn và tăng phát hành tín phiếu. Đồng thời, nhà điều hành hạ lãi suất tín phiếu về mức 3,8%/năm. Trên thị trường liên ngân hàng, lãi suất qua đêm có xu hướng giảm trong tuần trước, giảm từ mức 4,48% vào đầu tuần về mức 3,98% vào ngày 20-2. Trong khi đó, sự biến động của giá giao dịch đô la Mỹ tại các ngân hàng và trên thị trường không chính thức lại có phần khiêm tốn hơn so với diễn biến của tỷ giá trung tâm. Cụ thể, giá mua đô la Mỹ tại Vietcombank chỉ mới tăng 0,2% so với đầu năm, còn giá bán tăng chưa đến 0,5%. Còn trên thị trường không chính thức, giá đô la Mỹ thậm chí đang ghi nhận mức giảm 0,12% so với đầu năm, ngược chiều so với mức tăng mạnh của tỷ giá trung tâm.

**Thông tin Doanh nghiệp**

**NVL:** CTCP Tập đoàn Đầu tư Địa ốc No Va (Novaland) đã tổ chức họp nhà đầu tư trực tuyến nhằm cập nhật về tình hình tái cấu trúc nợ vay, phát triển dự án và kế hoạch cho năm 2025. Về kế hoạch cho năm 2025, Vietcap cho biết, ban lãnh đạo Novaland đặt mục tiêu doanh thu thuần từ bàn giao bất động sản đạt 21.000 tỷ đồng, tăng 153% so với năm 2024 (YoY); lợi nhuận sau thuế đạt 1.400 tỷ đồng, so với năm 2024 lỗ hơn 4.300 tỷ đồng. Trong năm 2025, NVL dự kiến sẽ bàn giao hơn 3.000 sản phẩm, trong đó NovaWorld Phan Thiết sẽ đóng góp 31%, Aqua City đóng góp 27%, NovaWorld Hồ Tràm đóng góp 19% và các dự án tại TP HCM đóng góp 23%. Công ty đặt kế hoạch bàn giao 12.500 căn trong năm 2026 và 6.900 căn trong năm 2027. Nguồn vốn xây dựng chủ yếu đến từ giải ngân thêm từ tổ chức tín dụng và tiền thu từ các căn đã bán. Về doanh số bán hàng mới, công ty dự kiến mở bán 2 dự án mới tại TP HCM bao gồm Park Avenue và Palm City (cao tầng). Ban lãnh đạo dự kiến sẽ có giấy phép xây dựng cho 2 dự án này lần lượt vào tháng 3 và tháng 6/2025, với kế hoạch mở bán vào quý 2 và quý 3/2025.

## DANH MỤC KHUYẾN NGHỊ

STT	Mã cổ phiếu	Vị thế	Vùng mua	Ngày mua	Giá mua	Giá mục tiêu	Giá cắt lỗ	Ngày bán	Giá bán	+ / -
-----	-------------	--------	----------	----------	---------	--------------	------------	----------	---------	-------

### Danh mục theo dõi

### Danh mục cổ phiếu chạm điểm mua

1	<b>HAG</b>	Nắm giữ	11,8-12,4	30/12/2024	11.800	16.900	11.600			10,2%
2	<b>TCB</b>	Nắm giữ	23,5-23,9	09/01/2025	23.750	27.000	22.500			9,9%
3	<b>VCG</b>	Nắm giữ	17,5-17,8	10/01/2025	18.000	20.900	16.800			18,6%
4	<b>ACB</b>	Nắm giữ	24,6-25,0	15/01/2025	24.650	28.000	23.600			5,5%
5	<b>PVD</b>	Nắm giữ	22,5-23,3	23/01/2025	23.100	26.000	21.700			7,1%
6	<b>STB</b>	Nắm giữ	35,5-36,3	23/01/2025	36.450	41.000	34.100			4,9%
7	<b>IDC</b>	Nắm giữ	53,8-54,5	3/2/2025	54.200	60.000	51.500			5,5%
8	<b>PLX</b>	Nắm giữ	39,0-39,8	10/02/2025	39.600	44.000	37.500			10,0%
9	<b>MBS</b>	Nắm giữ	27,0-27,5	11/02/2025	27.400	31.500	26.000			8,4%
10	<b>DPG</b>	Nắm giữ	45,5-46,5	13/02/2025	44.600	53.000	43.500			9,1%
11	<b>VHC</b>	Nắm giữ	68,8-69,5	13/02/2025	69.400	78.000	65.800			3,6%
12	<b>PDR</b>	Nắm giữ	18,7-19,1	18/02/2025	19.100	22.500	17.800			4,2%
13	<b>DXG</b>	Nắm giữ	14,7-14,1	19/02/2025	14.750	18.000	14.000			10,5%
14	<b>TCH</b>	Nắm giữ	15,1-15,5	19/02/2025	15.800	17.800	14.600			10,8%
15	<b>VCS</b>	Nắm giữ	58,5-59,4	24/02/2025	58.600	67.000	57.000			0,2%
16	<b>HDB</b>	Nắm giữ	22,7-23,0	24/02/2025	22.950	26.000	21.800			0,4%
17	<b>MWG</b>	Nắm giữ	56,8-58	25/02/2025	57.400	65.000	54.500			1,6%
18	<b>VRE</b>	Nắm giữ	16,9-17,1	27/02/2025	16.900	19.000	16.100			3,0%
19	<b>DGW</b>	Nắm giữ	38,0-38,7	27/02/2025	38.700	44.000	36.600			2,8%
20	<b>KBC</b>	Nắm giữ	29,4-29,7	27/02/2025	29.450	34.000	28.000			0,8%
21	<b>VHM</b>	Nắm giữ	39,8-40,8	28/02/2025	40.850	45.000	38.000			0,9%

## DANH MỤC CỔ PHIẾU ĐÃ THỰC HIỆN GẦN ĐÂY

STT	Mã cổ phiếu	Vị thế	Vùng mua	Ngày mua	Giá mua	Giá mục tiêu	Giá cắt lỗ	Ngày bán	Giá bán	+ / -
1	CTG	Chốt lời	33,2-33,7	21/11/2024	33.600	36.800	31.900	31/12/24	38.700	15,2%
2	CTR	Chốt lời	122-125,5	30/12/2024	122.000	145.000	117.700	10/01/25	127.500	4,2%
3	PAN	Chốt lời	22,2-22,8	10/12/2024	22.450	25.800	21.400	20/01/25	25.900	15,4%
4	VGC	Chốt lời	43,0-44,0	24/12/2024	44.000	54.000	41.500	20/01/25	49.750	13,1%
5	PLX	Chốt lời	37,5-38,2	08/01/2025	37.400	44.700	36.000	22/01/25	39.900	6,7%
6	BVH	Chốt lời	48,3-49,3	13/01/2025	49.000	56.000	46.400	22/01/25	52.100	6,3%
7	BCM	Chốt lời	67,5-69,5	27/12/2024	68.800	82.300	64.900	06/02/25	72.400	4,4%
8	BAF	Chốt lời	26,8-27,3	24/01/2025	27.200	30.000	25.700	06/02/25	28.100	3,1%
9	HPG	Chốt lời	25,6-26,0	25/11/2024	26.000	29.600	24.500	10/02/25	26.500	1,9%
10	KBC	Chốt lời	27,1-27,6	27/11/2024	27.500	31.500	26.000	10/02/25	29.050	5,6%
11	NLG	Chốt lời	31,8-32,3	16/01/2025	32.200	38.000	30.400	10/02/25	34.400	6,8%
12	ACV	Chốt lời	120,0-123,0	23/01/2025	121.000	135.000	115.000	10/02/25	123.700	2,2%
13	HAX	Chốt lời	16,0-16,5	17/01/2025	16.500	18.500	15.400	12/02/25	17.200	4,2%
14	VIB	Chốt lời	19,2-19,6	17/01/2025	19.650	22.500	18.400	18/02/25	20.600	4,8%
15	LCG	Chốt lời	10,2-10,4	4/02/2025	10.500	12.000	9.800	18/02/25	10.950	4,3%
16	DDV	Chốt lời	18,1-18,5	12/02/2025	18.600	22.000	17.400	21/02/25	19.600	5,4%
17	VPB	Chốt lời	18,8-19,2	17/01/2025	18.300	22.200	18.000	25/02/25	19.600	6,8%
18	DRC	Chốt lời	27,9-28,3	17/02/2025	28.300	31.500	26.600	26/02/25	28.800	1,8%
19	TV2	Chốt lời	31,2-31,9	19/02/2025	31.650	36.000	30.000	26/02/25	35.700	11,5%
20	GMD	Chốt lời	61,0-62,0	20/01/2025	61.900	72.000	58.500	28/02/25	61.300	-1,0%
21	BMI	Chốt lời	20,4-20,7	12/02/2025	20.500	23.000	19.500	28/02/25	21.900	6,8%

Email: [research@lpbs.com.vn](mailto:research@lpbs.com.vn)

Website: [Công Ty Cổ Phần Chứng Khoán LPBank \(lpbs.com.vn\)](http://Công Ty Cổ Phần Chứng Khoán LPBank (lpbs.com.vn))

Mở tài khoản LPBS tại:



### Miễn trừ trách nhiệm:

Các thông tin, số liệu thống kê tại báo cáo này được LPBS lập dựa trên nguồn thông tin chính thống và đáng tin cậy tại thời điểm LPBS phát hành báo cáo. Báo cáo được lập với mục đích cung cấp thông tin khái quát về thị trường, dự báo và cảnh báo được sử dụng làm thông tin tham khảo trong nội bộ LPBS và thông tin tham khảo cho nhà đầu tư.

Các ý kiến tại báo cáo được đưa ra sau khi đã được cẩn thận xem xét kỹ càng dựa trên những thông tin mà cá nhân chúng tôi đánh giá là tốt nhất tại thời điểm thu nhập được. Báo cáo này có giá trị tham khảo và không nên được giải như một lời đề nghị mua hay bán bất cứ chứng khoán nào. LPBS được miễn trừ trách nhiệm đối với thiệt hại hoặc sự kiện bị coi là thiệt hại do sử dụng nội dung trong báo cáo này.

Bản quyền báo cáo thuộc về LPBS, mọi hành vi trích dẫn, sao chép, sửa đổi, phát hành báo cáo là vi phạm bản quyền nếu chưa được sự đồng ý bằng văn bản của LPBS.